

Số: 153 /2023/QĐST - HNGĐ

Hạ Hòa, ngày 20 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2023/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Hoài T, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Phan Văn Q, sinh năm 1981

Đều có địa chỉ: Khu 10, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tạ Hoài T và anh Phan Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị T trực tiếp nuôi dưỡng ba cháu: Tạ Phan Như Q, sinh ngày 04/02/2013, cháu Tạ Phan Hồng N; sinh ngày 28/6/2017 và cháu Tạ Phan Tiến H, sinh ngày 07/6/2019 kể từ tháng 9/2023 cho đến khi các cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T do chị T không yêu cầu.

Chị T, anh Q đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật. Chị T và các thành viên trong gia đình không được ngăn cản việc anh Q thăm nom, trông nom,

chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị Tạ Thị T và anh Phan Văn Q tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị T và anh Q vì là hộ nghèo

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- UBND xã X, huyện H;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa.
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Lạc